

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁT HẢI
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2021/HS-ST
Ngày 26-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Văn Năm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Chấn Hưng

Bà Vũ Thị Lại.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Vũ Huy Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Văn P, sinh ngày 24/4/1984 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Xóm B, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn K (đã chết) và bà Bùi Thị B; vợ Hoàng Thị H1 và có 01 con sinh năm 2010; tiền án: Không; tiền sự: 02 tiền sự, bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (đã hết thời hiệu); bị tạm giữ từ ngày 30/3/2021 đến ngày 05/4/2021 chuyển tạm giam; có mặt.

- Người chứng kiến:

1. Anh Vũ Văn H2, vắng mặt.
2. Anh Đoàn Quyết C, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 20 phút ngày 30/3/2021, tại khu vực trước cổng nhà máy ô tô Vinfast thuộc thôn M, xã N, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, tổ công tác Đoàn Đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 1, Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển bắt quả tang Trần Văn P cất giữ trong túi quần bên phải phía trước đang mặc 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, P khai nhận là ma túy Heroine, mục đích để sử dụng. Đoàn Đặc nhiệm Cảnh sát biển đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và tạm giữ 01 điện thoại Nokia 105 màu đen và số tiền 70.000 đồng để điều tra làm rõ.

Ngày 30/3/2021, Đoàn Đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 1, Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển khởi tố vụ án Tàng trữ trái phép chất ma túy và chuyển vụ án đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải để điều tra theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải, Trần Văn P khai nhận: Do nghiện ma túy nên khoảng 07 giờ 30 phút ngày 30/3/2021, P đi xe khách từ thị trấn Cát Bà vào nội thành Hải Phòng, đến khu vực ngõ 30 đường Trần Nguyên Hãn, thành phố Hải Phòng mua của một người phụ nữ không quen biết 200.000 đồng được 01 gói ma túy Heroine mục đích mang ra thị trấn Cát Bà sử dụng khi đi làm thuê. Số ma túy mua được P cất giấu vào túi quần phía trước bên phải đang mặc và đi xe khách ra thị trấn Cát Bà. Khi P đến khu vực trước cổng nhà máy ô tô Vinfast thuộc thôn M, xã N, huyện Cát Hải thì bị Đoàn Đặc nhiệm phòng chống ma túy số 1, Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển bắt quả tang, thu giữ số ma túy nêu trên và 01 điện thoại Nokia 105 màu đen và 70.000 đồng.

Kết luận giám định số 234/KLGD-MT ngày 30/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,38 gam, là loại Heroine.

Bản Cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 22/6/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải truy tố bị cáo Trần Văn P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận về hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo có hành vi cất giữ trái phép ma túy với khối lượng 0,38 gam là loại Heroine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Do đó, Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn P từ 21 đến 27 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

- Về xử lý vật chứng vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy chất ma túy còn lại sau giám định; trả lại bị cáo số tiền 70.000 đồng nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

- Về các vấn đề khác:

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho P, do không xác minh được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải không có cơ sở để xử lý.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận, đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và luận tội của Viện Kiểm sát. Bị cáo biết hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cát Hải, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn P đều khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến, kết luận giám định, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã làm rõ: Bị cáo Trần Văn P là người nghiện ma túy, nên ngày 30/3/2021, tại thôn M, xã N, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, Trần Văn P có hành vi cất giữ trái phép 0,38 gam ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì *“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

c) Heroine,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”.

Như vậy, hành vi cất giữ trái phép 0,38 gam ma túy nêu trên của bị cáo Trần Văn P có đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[3] Bị cáo P là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mà mình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời có tác dụng giáo dục chung, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của địa phương trong công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, cụ thể là nghiện ma túy nhiều năm và có 02 tiền sự, bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, tuy đã hết thời hiệu nhưng cũng cần xem xét khi lượng hình.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định "*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*" do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có tài sản riêng. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng vụ án:

[8] 01 (một) phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định thu giữ được của Trần Văn P sử dụng vào việc phạm tội, là vật cấm tàng trữ, lưu hành; thu giữ số tiền 70.000 đồng. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy chất ma túy trên còn lại sau giám định; trả lại bị cáo số tiền 70.000 đồng nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

- Về các vấn đề khác:

[9] Đối với 01 điện thoại Nokia 105 màu đen giá trị không lớn, Trần Văn P không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng.

[10] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho P, do không xác minh được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải không có cơ sở để xử lý là có căn cứ.

[11] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự.

[12] Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trần Văn P 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 30/3/2021.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định thu giữ của Trần Văn P và trả lại Trần Văn P 70.000đ (Bảy mươi nghìn) đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Đặc điểm các vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/6/2021 và Biên lai thu tiền số 001394 ngày 22/6/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án. Buộc bị cáo P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng (PV 06);
- VKSND huyện Cát Hải;
- Công an huyện Cát Hải;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Cát Hải;
- Chi cục THADS huyện Cát Hải;
- UBND xã A, huyện T, TP Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Văn Năm